

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI HÀ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2021/HS-ST

Ngày: 25/3/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HÀ - TỈNH QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Vương Thị Thanh**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Đinh Tuấn Phương**.

2. Bà **Nguyễn Kim Liên**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Phan Hải**;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà tham gia phiên tòa: Ông **Dương Tiến Dũng** – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2021 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hải Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2021 đối với:

1. Bị cáo: A, tên gọi khác: không;

Sinh ngày 25/8/1995 tại huyện H, tỉnh Quảng Ninh;

Nơi cư trú: khu H, thị trấn Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không;

Con ông: Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị Y;

Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Chưa;

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 16/12/2020, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hải Hà, có mặt.

2. Người làm chứng:

- Anh B, sinh năm 1993;

Địa chỉ: Thôn 4, xã Q, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh; Vắng mặt.

- Chị C, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Khu Chợ, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

3. Người chứng kiến:

- Anh D, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Khu H, thị trấn Q, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 16/12/2020, B (là đối tượng nghiện ma túy) sử dụng điện thoại di động gắn sim số 0967.275.922 và số 0339.467.535 gọi đến số điện thoại 0336.505.119 của A hỏi mua ma túy đá, A báo giá 300.000 đồng/01 túi ma túy và hẹn Sơn buổi tối qua nhà A ở khu H, thị trấn Q, huyện Hải Hà để giao dịch, Sơn đồng ý. Sau khi thỏa thuận với Sơn xong, A một mình đến khu vực nhà thờ thuộc khu My Sơn, thị trấn Q, huyện Hải Hà, tìm gặp một người đàn ông không quen biết ở ngoài đường hỏi mua 02 túi ma túy đá với giá 500.000 đồng, sau đó A mang về nhà lấy một ít ma túy trong 01 túi ra để sử dụng cho bản thân, số ma túy còn lại A cất giấu vào trong túi quần bên trái đang mặc. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, A cùng bạn gái là C đang ở nhà thì Sơn đến. Cả ba người đang ngồi nói chuyện thì Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hà đến kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ tại túi quần bên trái của A 02 túi nilon bên trong đựng chất tinh thể màu trắng.

Tại kết luận giám định số 35/KLGD ngày 20/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Chất tinh thể màu trắng (kí hiệu M1, M2) trong phong bì niêm phong ghi vật chứng thu giữ của A là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng M1 là 0,18gam; M2 là 0,161gam (*Bút lục số 36*).

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, A đều khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Khoảng 12 giờ ngày 16/12/2020, Sơn gọi điện cho bị cáo hỏi mua ma túy đá, bị cáo đồng ý bán cho Sơn với giá 300.000 đồng/túi và hẹn buổi tối sẽ giao dịch tại nhà bị cáo. Sau đó, bị cáo đến khu vực nhà thờ thuộc khu My Sơn, thị trấn Q mua của một người đàn ông không quen biết 02 túi ma túy đá với giá 500.000 đồng, bị cáo mang về nhà sử dụng một ít, còn lại để trong túi quần bên trái. Khoảng 20 giờ cùng ngày, bị cáo và C là bạn gái bị cáo đang ở nhà thì Sơn đến để mua ma túy, nhưng bị cáo chưa kịp bán cho Sơn thì bị Công an huyện Hải Hà phát hiện bắt quả tang và thu giữ số ma túy bị cáo cất giấu trong người mục đích để bán cho Sơn.

Người làm chứng anh B vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai trong hồ sơ vụ án thể hiện: Khoảng 12 giờ ngày 16/12/2020, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên anh gọi điện thoại cho A hỏi mua, A đồng ý bán với giá 300.000 đồng/túi và hẹn tối đến nhà A. Khoảng 20 giờ, anh đến nhà A nhưng chưa kịp mua thì bị Công an kiểm tra bắt quả tang.

Người làm chứng C vắng mặt tại phiên tòa có lời khai cho biết tối ngày 16/12/2020, chị đang ở nhà bạn trai là A ở khu H, thị trấn Q thì thấy lực lượng Công an vào kiểm tra thu giữ 02 túi ma túy đá A cất giấu để bán cho Sơn.

Người chứng kiến anh D vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai trong hồ sơ vụ án phù hợp với lời khai của bị cáo và anh B, chị C về thời gian, địa điểm, diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 21 giờ ngày 16/12/2020, Công an huyện Hải Hà qua kiểm tra phát hiện, thu giữ của A 02 túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, A khai là ma túy đá cất giấu mục đích để bán.

Bản Cáo trạng số 06/CT-VKSHH ngày 21/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà truy tố A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Đề nghị xử phạt A từ 24 đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt (16/12/2020).

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng: Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,21gam ma túy, loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định, tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, gắn sim số 0336.505.119.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Công an huyện Hải Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của A cơ bản rõ ràng, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ đã đủ cơ sở xác định: Khoảng 20 giờ ngày 16/12/2020, tại nhà của A ở khu H, thị trấn Q, huyện Hải Hà, A có hành vi cất giấu 0,341gam ma túy, loại Methamphetamine ở bên trong túi quần bên trái đang mặc để bán cho B kiểm lời thì bị phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng. Như vậy đã đủ cơ sở kết luận A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng số 06/CT-VKSHH ngày 21/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà truy tố đối với A là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây mất trật tự, an ninh trên địa bàn. Do đó, cần phải xử lý nghiêm.

[4] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đều khai báo thành khẩn. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều

51 Bộ luật hình sự. Xét thấy, hành vi của bị cáo là tội phạm nghiêm trọng và nguy hiểm, cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Xét thấy, bị cáo hiện không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng:

- 0,21 gam ma túy Methamphetamine hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 bộ đồ sử dụng ma túy đá của bị cáo, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý tiêu hủy nên Hội đồng xét xử không đề cập.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, gắn sim số 0336.505.119 bị cáo dùng để liên lạc bán ma túy nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[8] Đối với người đàn ông bán ma túy cho A, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ, nên không đề cập xử lý.

Đối với B có hành vi mua ma túy của A để sử dụng, nhưng không cấu thành tội phạm, nên không đề cập xử lý.

Đối với C có mặt ở đó nhưng không liên quan đến việc mua bán ma túy, nên không đề cập xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo A 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt (16/12/2020).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng: Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 0,21 gam ma túy Methamphetamine trong phong bì còn nguyên niêm phong số 35/KLGD ngày 20/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh hoàn lại sau giám định cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hà.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, gắn sim số 0336.505.119.

(Các vật chứng nêu trên tình trạng như tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 14/CCTHADS ngày 22/01/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hà và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hà).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo A phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

Áp dụng khoản 1, khoản 4 Điều 331, khoản 3 Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Án xử công khai, có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà;
- Công an huyện Hải Hà;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hà; Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vương Thị Thanh